

Số: 07/2019/QĐST-DS

Yên Châu, ngày 13 tháng 5 năm 2019

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ khoản 3 Điều 147, Điều 212, Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào khoản 7 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 06/5/2019 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 15/2019/TLST- DS ngày 24 tháng 4 năm 2019.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là hoàn toàn tự nguyện, nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự.

- Nguyên đơn: Anh Bùi Văn P, sinh năm 1971; Địa chỉ: Xóm Đ, xã C, huyện Y, tỉnh Sơn La.

- Bị đơn: Chị Quàng Thị T, sinh năm 1979; Địa chỉ: Bản H, xã C, huyện Y, tỉnh Sơn La.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Nguyên đơn anh Bùi Văn P yêu cầu chị Quàng Thị T phải trả số tiền còn nợ là 21.000.000đ (Hai mươi một triệu đồng).

Bị đơn chị Quàng Thị T nhất trí trả số tiền 21.000.000đ (Hai mươi một triệu đồng) cho anh Bùi Văn P và được chia thành 2 đợt sau:

Đợt 1 trả 11.000.000 đồng (Mười một triệu đồng) chậm nhất vào ngày 30/12/2019;

Đợt 2 trả 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng) chậm nhất vào ngày 30/4/2020.

“Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi xuất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015”

- Về án phí: Hai bên thỏa thuận thống nhất mỗi bên chịu 50% án phí phải chịu theo quy định của pháp luật, cụ thể: Chị Quàng Thị T nhận chịu án phí là 262.500 đồng (Hai trăm sáu mươi hai nghìn năm trăm đồng), anh Bùi Văn P nhận chịu án phí là 262.500 đồng (Hai trăm sáu mươi hai nghìn năm trăm đồng) nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng đã nộp 525.000 đồng (Năm trăm hai mươi lăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2016/0002523 ngày 24/4/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Y, tỉnh Sơn La. Anh Bùi Văn P được nhận lại 262.500 đồng (Hai trăm sáu mươi hai nghìn năm trăm đồng) số tiền tạm ứng án phí đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Y, tỉnh Sơn La.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:

- VKSND huyện Y;
- TAND tỉnh Sơn La;
- Chi cục thi hành án huyện Y;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án;

Hoàng Văn Bình